

Số: 5758 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội  
trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 9495/TTr-STNMT-VP ngày 30/9/2016 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2409/TTr-SNV ngày 05/10/2016 về việc thành lập Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội (sau đây gọi tắt là Chi cục) trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội trên cơ sở tổ chức lại Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Phòng Đăng ký thống kê đất đai, Phòng Kinh tế đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội.

Trụ sở làm việc: Số 18, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

1. Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội là tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức,

biên chế và hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định, Chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý đất đai trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về quản lý, sử dụng đất sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn, báo cáo Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố; tổ chức thực hiện, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

b) Hướng dẫn, đôn đốc việc lập và chủ trì tổ chức thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất do Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện đã được phê duyệt;

c) Hướng dẫn lập, thẩm định danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng báo cáo Giám đốc Sở đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thủ tướng Chính phủ hoặc Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua để thực hiện hàng năm;

d) Giúp Giám đốc Sở xây dựng dự thảo quy định hạn mức giao đất, công nhận đất ở cho hộ gia đình; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân tự khai phá đất để sản xuất nông nghiệp; hạn mức giao đất trồng, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân; diện tích tối thiểu được tách thửa và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về đất đai;

đ) Tổ chức thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật; tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo thẩm quyền; báo cáo Giám đốc Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện việc trưng dụng đất theo quy định;

e) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn kiểm tra việc điều tra đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai;

g) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập và quản lý hồ sơ địa chính, xây dựng, quản lý, khai thác thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai;

h) Chủ trì việc tổ chức xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, báo cáo Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố quy định; lập bản đồ giá đất; giải quyết các trường hợp vướng mắc về giá đất;

i) Chủ trì việc tổ chức xác định giá đất cụ thể làm căn cứ để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tính giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật báo cáo Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các trường hợp bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật;

l) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc phát triển quỹ đất; quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định;

m) Hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; xây dựng, vận hành hệ thống theo dõi đánh giá đối với quản lý và sử dụng đất đai.

4. Phối hợp với Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật và phân công, uỷ quyền của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức; thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động của Chi cục theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản, tài chính của Chi cục theo quy định của pháp luật;

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

8. Thực hiện các nhiệm vụ, công tác đột xuất khác do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Chi cục có Chi cục trưởng và không quá 03 Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, trước Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục;

d) Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố, theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và tuân thủ các quy định của pháp luật và của Thành phố về công tác cán bộ.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất;

c) Phòng Đăng ký thông kê đất đai;

d) Phòng Kinh tế đất.

Lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm có: Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng giúp việc Trưởng phòng.

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi có văn bản chấp thuận của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, tuân thủ các quy định của pháp luật và của Thành phố về công tác cán bộ.

### **Điều 4. Biên chế**

a) Biên chế công chức của Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công

chức của Sở Tài nguyên và Môi trường được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hàng năm.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và các quy định của pháp luật có liên quan, hàng năm Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức; xây dựng kế hoạch biên chế công chức của Chi cục, báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo Chi cục:

a) Xây dựng Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các phòng chuyên môn và mối quan hệ công tác của Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội với các đơn vị thuộc Sở;

b) Xây dựng trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết công việc theo hướng tinh gọn, hiệu quả;

c) Đề nghị, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, kiện toàn chức danh Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố và quy định của pháp luật;

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bố trí, sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy, nhân sự, cơ sở vật chất, kinh phí, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu liên quan để tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội theo quy định.

2. Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội có trách nhiệm:

a) Căn cứ vào danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và năng lực của công chức để thực hiện việc sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy của Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội; bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội theo quy định;

b) Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, gửi Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân Thành phố trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật; Xây dựng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội, Quy chế làm việc của Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội.

## **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

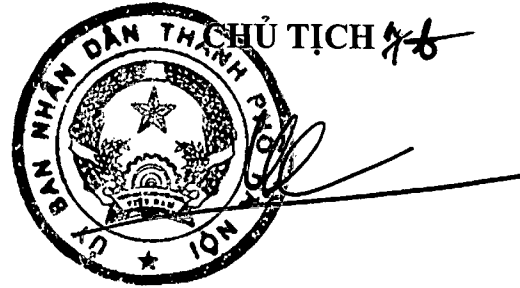


2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trực thuộc Thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / luat

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài nguyên & Môi trường;
- Thường trực HĐND TP Hà Nội;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- VPUBNDTP: Các PCVP;  
Phòng TH, NC, ĐT, TK-BT; u
- Công thông tin điện tử Thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT.

39898



**Nguyễn Đức Chung**

www.LuatVietnam.vn

